

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỎ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: 28/2017/HSST
Ngày: 28-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỎ TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà: Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Đào Thị Hòa;
2. Ông: Lò Văn Chiên;

- Thư ký phiên tòa: Ông: Giang Tiên Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ- Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà: Trần Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2017/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2017/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Lò Thị H, tên gọi khác: không; sinh năm 1978, tại huyện T, tỉnh L; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Bản H, xã B, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn M, sinh năm: 1941 và con bà Lò Thị T, sinh năm 1950, gia đình bị cáo có 02 anh, em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; bị cáo có chồng là Vàng Văn L, sinh năm 1980 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền sự: không; tiền án: không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 08/11/2017, đến ngày 11/11/2017 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ. Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh: Phạm Xuân T1, sinh năm 1988;

Trú tại: Thôn C, xã A, huyện V, tỉnh Y (Vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 08/11/2017, Lò Thị H, sinh năm 1978, trú tại bản H, xã B, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đến Trung tâm y tế huyện Phong Thổ để uống

thuốc cai nghiện. Sau khi uống thuốc cai nghiện xong Lò Thị H đi về thì gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi (H không biết tên tuổi, dân tộc và địa chỉ ở đâu) hỏi H có mua Heroin không sẽ bán rẻ cho. H hỏi giá cả và nói với người đàn ông đó không có tiền thì người đàn ông đó hỏi nhà H ở đâu và đi theo đến nhà H. Khoảng 09 giờ, H về đến nhà, người đàn ông đó vào nhà H. H đưa cho người đàn ông đó 2.000.000đ và nhận về một gói Heroin được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh rồi cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc trên người, còn người đàn ông đi đâu H không biết. Khoảng 11 giờ cùng ngày, Lò Thị H đang ở nhà một mình thì có anh Phạm Xuân T1 (người mà H mới quen biết do T1 đến làm thuê trên xã Bản Lang) sinh năm 1988, ở thôn C, xã A, huyện V, tỉnh Y đến hỏi H có Heroin bán cho T1 một ít T1 đang lên cơn nghiện. Lò Thị H đồng ý, cầm một tờ tiền mệnh giá 100.000đ T1 đưa cho cất vào túi quần bên phải trên người và lấy gói Heroin ra cầu một ít đưa vào tay cho T1. Cầm trên tay Heroin T1 xin H cho sử dụng Heroin trong nhà H thì được H đồng ý. Trong khi T1 đang sử dụng chích Heroin ở nhà bếp thì tổ công tác Phòng PC47 Công an tỉnh Lai Châu vào nhà H phát hiện bắt quả tang T1 đang sử dụng Heroin, thu giữ của T1 một bơm kim tiêm. Lò Thị H tự nguyện giao nộp gói một gói ngoài là nilon màu xanh trong là chất bột khô, vón cục, màu trắng, cùng một tờ tiền mệnh giá 100.000đ và khai nhận đó là Heroin và tiền do bán Heroin cho T1 mà có. Gói chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Lò Thị H có trọng lượng (khối lượng) là **3,3g** (*Ba phẩy ba gam*). Cơ quan điều tra trích 0,03g (*Không phẩy không ba gam*) làm mẫu vật gửi đi giám định còn 03g (*Ba gam*) đã được niêm phong, cùng một bơm kim tiêm và một chiếc điện thoại di động của H.

Bản kết luận giám định số: 06/GĐ-KTHS, ngày 17/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: "*Vật chứng thu giữ của Lò Thị H có trọng lượng 3,3gam. Mẫu gửi đến giám định là Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP, ngày 19/7/2013 của Chính phủ (danh mục I là các chất ma túy tuyệt đối cấm sử dụng trong y học và đời sống xã hội)*" ...không hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định".

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lò Thị H vẫn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố.

Bản cáo trạng số: 04/KSĐT-MT, ngày 15/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Lò Thị H về tội: "**Mua bán trái phép chất ma túy**" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 và tội "**Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy**" theo khoản 1 Điều 198 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, tranh luận khẳng định quyết định truy tố là đúng cần giữ nguyên; đồng thời căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nhân thân, hoàn cảnh gia đình bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 194; khoản 1 Điều 198; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999, Nghị quyết 41/2017/QH14; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù về tội chứa chấp

việc sử dụng trái phép chất ma túy; tổng hợp chung cho bị cáo từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù theo Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 1999; áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu 3g (*Ba gam*) Heroin, một bơm kim tiêm đã được niêm phong để tiêu hủy, tịch thu 100.000 đồng sung công quỹ nhà nước, trả lại chiếc điện thoại di động cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố và đề nghị; Bị cáo không tranh luận; đồng thời cả hai tội bị cáo đều thành khẩn khai báo nhận tội, thái độ ăn năn hối cải và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định về Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, nhưng trong hồ sơ đã có lời khai thể hiện quan điểm của họ nên việc vắng mặt họ không gây trở ngại cho quá trình xét xử vậy hội đồng xét xử theo Điều 192 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục 01,02); Biên bản mở niêm phong lấy mẫu giám định và niêm phong lại (bút lục số 31,32); Bản kết luận giám định số 06 ngày 17/11/2017 (bút lục số 40); Lời khai của người làm chứng (bút lục 71,72), cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ sơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 00 phút ngày 08/11/2017, tại nhà của Lò Thị H ở bản H, xã B, huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu, bị cáo Lò Thị H có hành vi cất giấu trên người 01 gói Heroin được gói ngoài bằng nilon màu xanh có trọng lượng (khối lượng) 3,3gam (*Ba phẩy ba gam*) cùng số tiền 100.000đồng. Nguồn gốc số Heroin trên H khai do H mua một gói với giá 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) của một người nam giới không quen biết để về sử dụng cho bản thân và có ai hỏi mua thì bán. Cụ thể bị cáo Lò Thị H đã bán một ít cho Phạm Xuân T1 được 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*); khi thấy T1 hỏi xin sử dụng luôn tại nhà của bị cáo thì bị cáo đã đồng ý. Trong lúc T1 đang sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ số toàn bộ tang vật.

Hành vi cất giấu Heroin- một chất ma túy và đem trao đổi Heroin cho T1 để nhận từ T1 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*) là hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi này đã hoàn thành thì tiếp đó bị cáo đã thực hiện hành vi đồng ý cho Phạm Xuân T1 vào nhà bếp thuộc quyền quản lý của bị cáo để sử dụng trái phép chất ma túy, đây là hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Những hành vi đó của bị cáo là những hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý, sử dụng độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội; ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe của một con người, gây lên một lớp người nghiện trong xã hội làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, có nhận thức nhất định bị cáo biết hành vi mua bán trái phép chất ma túy và hành vi cho người khác sử dụng ma túy là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích tư lợi mà bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 và tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*" khoản 1 Điều 198 của Bộ luật Hình sự năm 1999 như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; cụ thể điều luật quy định.

"Điều 194: Khoản 1: " Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Điều 198: Khoản 1: Người nào cho thuê, cho mượn địa điểm hoặc có bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm".

[3] Xét tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thể hiện ở việc tự giác giao nộp vật chứng và khai nhận mục đích cất giấu ma túy; lời khai của bị cáo cũng khớp với các lời khai khác của bị cáo có trong hồ sơ, đó là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với cả hai tội cho bị cáo; Bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, văn hóa, xã hội khó khăn, lại không được đi học nên hạn chế về nhận thức là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thêm cho bị cáo theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với cả hai tội cho bị cáo. Bị cáo sinh ra trong gia đình có cả bố, mẹ có nhiều công hiến cho đất nước, tỉnh nhà, nhất là bố bị cáo có thành tích trong kháng chiến chống Mỹ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, Huy chương kháng chiến hạng nhất, đối chiếu với quy định có lợi cho bị cáo theo khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị quyết 41/2017/QH14 bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, xét tình hình trị an trên địa bàn xã B là điểm nóng về ma túy gây bức xúc trong dư luận nhân dân. Do vậy cần buộc bị cáo đi tập trung cải tạo theo Điều 33 Bộ luật Hình sự đối với cả hai tội để giáo dục bị cáo, nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân, cũng như đảm bảo cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo, các con đều còn nhỏ hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử miễn các hình phạt bổ sung cho bị cáo theo khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 và khoản 3 Điều 198 Bộ luật hình sự năm 1999.

[5] Về xử lý vật chứng: Số Heroin còn lại sau giám định là 3g (*Ba gam*) của bị cáo, một bom kim tiêm thu giữ của Thìn đã được niêm phong cần tịch thu để tiêu hủy theo khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự vì là vật nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng; Đối với số tiền 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*) là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Chiếc điện thoại di động của bị cáo xét không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo khi bản án có hiệu lực pháp luật (*Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện (như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/12/2017 giữa Công an huyện Phong Thổ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ)*).

Hội đồng xét xử thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Quá trình điều tra bị cáo Lò Thị H khai mua Heroin của một người nam giới khoảng 30 tuổi nhưng bị cáo không biết họ tên, địa chỉ; ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu nào khác chứng minh do vậy không có cơ sở xử lý người bán Heroin cho bị cáo. Đối với Phạm Xuân T1 là người mua Heroin của bị cáo và sử dụng Heroin tại bếp của bị cáo nhưng T1 đã sử dụng hết số Heroin đó nên không có căn cứ xử lý hình sự; Cơ quan điều tra đã bị xử phạt hành chính là có căn cứ vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Lò Thị H phạm hai tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*"

2/ Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Lò Thị H **03 (Ba)** năm **06 (Sáu)** tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 198, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Lò Thị H **02 (Hai)** năm tù.

Áp dụng Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 1999 tổng hợp hình phạt chung bị cáo Lò Thị H phải chấp hành là **05 (Năm)** năm **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Lò Thị H tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 08/11/2017).

3/ Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu 3g (*Ba gam*) Heroin của bị cáo (*đã được niêm phong*) để tiêu hủy;

Tịch thu bơm kim tiêm của T1 (*đã được niêm phong*) để tiêu hủy.

Trả lại cho bị cáo một điện thoại di động đã qua sử dụng.

Tịch thu 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*) của bị cáo để sung quỹ nhà nước.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/12/2017 Giữa Công an huyện Phong Thổ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ);

4/ Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23, điểm 1 mục 1 Danh mục án phí của Nghị quyết 326/UBTVQH14, buộc bị cáo Lò Thị H phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng Điều 231, Điều 234 Bộ luật Tố tụng Hình sự bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/12/2017)/.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ (nhà tạm giữ, đội điều tra);
- Bị cáo;
- THADS huyện Phong Thổ;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu HS: THA-HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà